

Bản án số: 28/2022/HS-ST  
Ngày: 31-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Hồng Hạnh

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Nguyễn Thị Ngọc Lan

Ông Phạm Hiến

Bà Lương Thị Diệu

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Thành Nam - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 đối với:

***- Bị cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn K**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1983 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp T, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Ngô Thị C, sinh năm 1949 (đã chết); bị cáo có 06 anh chị em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ là Nguyễn Thị Bạch Ph, sinh năm 1994 (đã ly hôn); bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 27/9/2021 sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ và tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người bào chữa cho bị cáo:***

Luật sư: **Nguyễn Minh Đăng**, thuộc Văn phòng Luật sư Minh Đăng Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước (có mặt)

Địa chỉ: Đường Hùng Vương, phường Tân Bình, thành Phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Bị hại:

Anh **Nguyễn Viết P**, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã A, huyện L, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Hải L**, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Người làm chứng:

1. Cháu **Nguyễn Thị L1**, sinh năm 2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Chị **Nguyễn Thị Bạch Ph**, sinh năm 1994 (có mặt)

3. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1954 (có mặt)

4. Anh **Ngô Minh H1**, sinh năm 1974 (có mặt)

5. Anh **Nguyễn Hùng M**, sinh năm 1976 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước

6. Anh **Thạch Bô R**, sinh năm 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

7. Anh **Nguyễn Hữu N**, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước

8. Anh **Huỳnh Việt H2**, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn K và Nguyễn Thị Bạch Ph là vợ chồng nhưng đã ly hôn. Sau khi ly hôn Ph có quan hệ tình cảm với Nguyễn Viết P, sinh năm 1993, HKTT: Ấp 3, xã A, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Khoảng 12 giờ ngày 27/9/2021 sau khi đã uống rượu, K nhắn tin yêu cầu Ph về nhà K để thăm con chung giữa Ph và K nhưng Ph không về nên K bực tức và nảy sinh ý định đâm P để P sợ mà không còn quan hệ tình cảm với Ph nữa. Để thực hiện ý định của mình, K lấy 01 con dao thái lan dài 27cm, cán màu vàng, mũi nhọn để ở bếp bỏ vào cốp xe mô tô biển kiểm soát 82S1 – 1534 rồi điều khiển xe mô tô đến nhà bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965, HKTT: Ấp T, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước để tìm P. Khi đi đến khu vực cách nhà bà M khoảng 400m, K mở cốp xe mô tô lấy con dao bỏ vào túi quần bên phải rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đến nhà bà M thì nhìn thấy Ph đang ngồi trước hiên nhà,

P đang nằm trên võng cách Ph khoảng 0,5m. K đi đến nói chuyện, yêu cầu Ph về nhà K để thăm con nhưng Ph không đồng ý, K dùng tay phải lấy con dao từ trong túi quần ra đâm 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng ngực bên phải của P. Bị đâm P dùng hai tay chụp tay cầm dao của K, đồng thời ngòai bật dậy đẩy dao ra rồi ôm ngực bỏ chạy ra phía sau vườn nhà bà M còn K cầm dao đi về nhà, trên đường về K vứt con dao ở lô cao su của người dân rồi điện thoại cho xe dịch vụ cấp cứu do Huỳnh Việt H2 làm chủ nhờ chở P đi cấp cứu. Cùng ngày, K ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

01 con dao thái lan dài 27cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 12cm, mũi nhọn dạng 01 lưỡi sắc, lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, trên lưỡi dao có chữ “KIWIBRAND; 01 cái võng màu trắng, dài 03m; mẫu tóc của bị hại Nguyễn Việt Phúc và mẫu tóc của bị can Nguyễn Tuấn K đã niêm phong; 01 cái áo màu xanh, kích thước (46 x 67)cm và 01 cái quần màu nâu, kích thước (40 x 52)cm của Nguyễn Tuấn K; 01 xe mô tô biển kiểm soát 82S1 – 1534, số khung: 105.164, số máy: 70105164.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 333/2021/GĐPY ngày 24/11/2021 Trung tâm Pháp Y tỉnh Bình Phước kết luận thương tích của Nguyễn Việt Phúc xác định:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thấu ngực phải tràn dịch, tràn khí màng phổi, đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi phải hiện không có di chứng.

- Sẹo trước ngực phải khoang liên sườn II, kích thước (0,3 x 0,3)cm gọn, mềm.

- Sẹo chân ống dẫn lưu đường nách giữa ngực phải kích thước (2,5 x 02)cm rúm.

Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc (có thể kèm nhọn) tác động theo hướng từ trước ra sau.

- Tràn khí màng phổi trái hiện tại không còn di chứng.

Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng tác động gây ra.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17% (mười bảy phần trăm)

Tại Công văn số: 89/GĐPY ngày 21/6/2022 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Bình Phước về việc trao đổi nội dung Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 333/2021/GĐPY ngày 24/11/2021 đối với thương tích của Nguyễn Việt Phúc xác định:

- Thương tích “Tràn khí màng phổi trái” không phải là hậu quả của “Vết thương ngực trái”.

- Thương tích “Tràn khí màng phổi trái” có thể do trong quá trình va đập gây vỡ phế nang, khí từ phế nang thoát ra ngoài màng phổi.

Tại Công văn số: 95/GDPY ngày 28/6/2022 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Bình Phước về việc tách % đối với thương tích của Nguyễn Viết Phúc xác định:

- Vết thương thấu ngực phải tràn dịch, tràn khí màng phổi, đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi phải hiện không có di chứng; Sẹo trước ngực phải khoang liên sườn II, kích thước (0,3 x 0,3)cm gọn, mềm; Sẹo chân ống dẫn lưu đường nách giữa ngực phải kích thước (2,5 x 02)cm rúm: 14% (mười bốn phần trăm).

- Tràn khí màng phổi trái hiện tại không còn di chứng: 03% (ba phần trăm)

Tổng tỷ lệ: 17% (mười bảy phần trăm).

*Tại bản kết luận giám định số 4158/C09B ngày 29/10/2021 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại TP. Hồ Chí Minh* kết luận: Trên phần cán dao và phần lưỡi dao của con dao gửi giám định có dính máu người, của một nam giới. Kiểu gen nam giới này trùng với kiểu gen của Nguyễn Viết P.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số: 72/2022/HS ngày 11/5/2022 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Bình Phước* kết luận:

- Con dao (vật chứng giám định) trong tư thế Nguyễn Tuấn K thực nghiệm điều tra có thể gây ra được tổn thương vùng ngực phải của Nguyễn Viết P.

- Tư thế cầm dao của Nguyễn Tuấn K, lưỡi dao hướng ra ngoài phù hợp với thương tích ngực phải của Nguyễn Viết P.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-P2 ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn K về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo Điều 15 BLHS năm 2015.

#### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

+ Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước giữ nguyên bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-P2 ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 06 đến 07 năm tù; về trách nhiệm dân sự phía bị hại không có yêu cầu nên không xem xét xử lý; về vật chứng và các vấn đề khác đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo:

Về tội danh đề nghị HĐXX xác định lại tội danh đối với hành vi của bị cáo do bị cáo đâm 01 nhát duy nhất vào người bị hại, dù đâm vào vùng ngực nhưng chỉ gây thương tích 14% nên bị cáo chỉ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” việc truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là chưa phù hợp

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Luật sư đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, hơn nữa sau khi gây thương tích cho bị hại thì bị cáo có gọi xe cứu thương để đưa bị hại đi cấp cứu, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại và bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trước khi phạm tội bị cáo là người trực tiếp chăm sóc 2 con còn nhỏ, hiện do chị ruột chăm sóc nên rất cần sự chăm sóc của người cha. Mặt khác, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo cũng do bị hại có một phần lỗi, do bị hại ăn ở như vợ chồng với người đã có chồng. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 02 đến 03 năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại và lời khai người làm chứng về thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú (BL 24), vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường (BL 60-64), kết luận giám định pháp y về thương tích (BL 91-92), kết luận giám định pháp y về AND (BL 85), Bản kết luận giám định pháp y qua hồ sơ (BL 99-101), kết quả thực nghiệm điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do vậy có đủ căn cứ để xác định:

Do nghi ngờ vợ của mình là chị Nguyễn Thị Bạch Ph có quan hệ tình cảm với Nguyễn Viết P dẫn đến việc vợ chồng bị cáo ly hôn, hai con nhỏ của bị cáo bơ vơ nên mặc dù đã ly hôn nhưng ngày 27/9/2021 sau khi làm đám 100 ngày cho mẹ bị cáo, bị cáo đã liên hệ với chị Ph nói về thăm con nhưng chị Ph không về. Bị cáo nghĩ chị Ph bị P cản trở nên khoảng 12 giờ cùng ngày 27/9/2021, bị cáo đã chuẩn bị sẵn con dao thái lan dài 27cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 12cm, mũi nhọn dạng 01 lưỡi sắc, lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm lấy ở bếp bỏ vào cốp xe rồi đi đến nhà bà M để tìm P. Đến nơi thấy chị Ph và P đang ở ngoài hiên nhà thì bị cáo cố tình nói chuyện với chị Ph để đánh lạc hướng, khiến P không để ý, sau đó bị cáo tiến lại gần P rồi dùng tay phải rút dao từ túi quần ra đâm 01 nhát theo hướng từ trên xuống vào vùng ngực bên phải - là vùng trọng yếu của cơ thể của

bị hại P gây vết thương thấu ngực phải tràn dịch, tràn khí màng phổi, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14% (mười bốn phần trăm). Việc P không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo do bị hại dùng hai tay chụp được tay cầm dao của bị cáo, đồng thời bị hại ngồi bật dậy đẩy dao ra rồi ôm ngực bỏ chạy và được đưa đi cấp cứu kịp thời.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được rằng việc dùng dao nhọn đâm vào vùng ngực của bị hại có thể dẫn đến nguy hiểm về tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Xuất phát từ việc ghen tuông, nghi ngờ rằng Phúc đã cản trở chị Ph về thăm con. Bị cáo đã vô cớ dùng dao thái lan là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực là vùng trọng yếu trên cơ thể có khả năng dẫn đến chết người. Việc bị hại không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*” theo điểm n khoản 1 Điều 123. Tuy nhiên, cần xem xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Phạm tội chưa đạt*” theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-P2 ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã sử dụng dao là loại hung khí có tính nguy hiểm cao, người bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây hoang mang trong nhân dân và ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự, nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi giết người, nên cần phải có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại, bị hại cũng có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hiện đang chăm sóc nuôi dưỡng hai con còn nhỏ hoàn cảnh hết sức éo le. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật cần xem xét mức hình phạt như quan điểm Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng). Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Nguyễn Viết P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hải L đã bỏ ra bồi thường thay cho bị cáo. Tại phiên tòa anh Nguyễn Hải L không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án:

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 con dao thái lan dài 27cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 12cm, mũi nhọn dạng 01 lưỡi sắc, lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, trên lưỡi dao có chữ “KIWIBRAND; 01 cái võng màu trắng, dài 03m; mẫu tóc của bị hại Nguyễn Viết Phúc và mẫu tóc của bị can Nguyễn Tuấn K đã niêm phong; 01 cái áo màu xanh, kích thước (46 x 67)cm và 01 cái quần màu nâu, kích thước (40 x 52)cm của Nguyễn Tuấn K

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82S1 – 1534, số khung: 105.164, số máy: 70105164 do đây là tài sản bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “Giết người” (chưa đạt).
2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 38, Điều 50, Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K **06 (sáu) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 9 năm 2022.

3. Trách nhiệm dân sự:

Người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) đã bồi thường thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao thái lan dài 27cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 12cm, mũi nhọn dạng 01 lưỡi sắc, lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, trên lưỡi dao có chữ “KIWIBRAND; 01 cái võng màu trắng, dài 03m; mẫu tóc của bị hại Nguyễn Viết P và mẫu tóc của bị can Nguyễn Tuấn K đã niêm phong; 01 cái áo màu xanh, kích thước (46 x 67)cm và 01 cái quần màu nâu, kích thước (40 x 52)cm của Nguyễn Tuấn K

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82S1 – 1534, số khung: 105.164, số máy: 70105164 (kèm bản phô tô phiếu trả lời xác minh)

*(Các vật chứng trên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0000237, quyển số 0005 giữa Công an tỉnh Bình Phước và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước ngày 11/7/2022)*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Tuấn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC, VKSNDCC tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- CQĐT, PV06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Trại giam Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Hồng Hạnh**